

Máy đo huyết áp bơm hơi bằng tay.

Mã hiệu M3

OMRON

Cám ơn bạn đã mua máy đo huyết áp bơm hơi bằng tay M3.

Máy đo huyết áp mới này sử dụng phương pháp đo dao động huyết áp. Có nghĩa là máy sẽ tự phát hiện ra dao động huyết áp của bạn thông qua động mạch bắp tay bạn và chuyển dao động đó thành kết quả dạng số. Với loại máy đo dao động này không cần thiết phải sử dụng ống nghe nên sử dụng rất đơn giản. Máy đo huyết áp bơm hơi bằng tay M3 rất tiện lợi cho việc sử dụng trong gia đình.

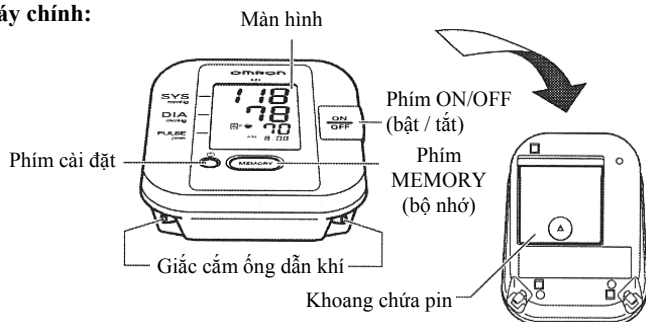
Lưu ý an toàn trước khi sử dụng máy

Chắc chắn tuân theo đúng các biện pháp an toàn cơ bản về việc sử dụng sản phẩm được liệt kê dưới đây:

- Tự chẩn đoán kết quả đo và điều trị là rất nguy hiểm. Hãy theo chỉ dẫn của bác sĩ.
- Không sử dụng máy cho trẻ nhỏ hoặc người không có khả năng biểu cảm.
- Không bơm hơi vòng bít quá 299 mmHg.
- Không sử dụng máy cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc đo huyết áp.
- Không sử dụng điện thoại di động gần máy. Máy có thể hoạt động không chính xác.
- Để pin tránh xa tầm với của trẻ nhỏ. Nếu trẻ nuốt phải pin phải đưa tới bác sĩ ngay.
- Để tránh pin bị rò rỉ và gây hỏng máy. Tuân theo những điều dưới đây:
 - Nếu bạn không sử dụng máy trong thời gian dài (khoảng 3 tháng hoặc hơn) nên tháo pin ra.
 - Thay toàn bộ pin cũ (hết điện) bằng cùng 1 loại pin mới.
 - Không lắp các cực của pin ở sai vị trí.
- Không sử dụng pin mới và pin cũ cùng lúc. Không sử dụng các pin khác loại cùng lúc.
- Không gập mạnh vòng bít và ống dẫn khí.
- Khi tháo ống dẫn khí, giữ ở phích cắm đầu ống dẫn khí và rút ra.
- Không làm xóc mạnh hoặc làm rơi máy.
- Không bơm hơi vòng bít khi không quấn ở trên tay.
- Tránh ăn, uống rượu, bia, hút thuốc, tập thể dục và tắm ít nhất 30 phút trước khi đo huyết áp.

Các bộ phận của máy

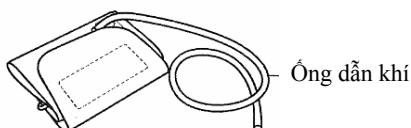
Máy chính:



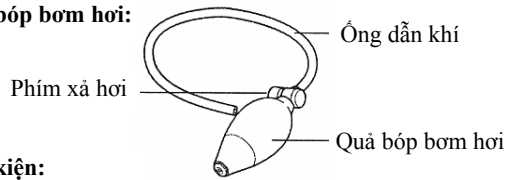
Vòng bít:

Nên kiểm tra vòng bít sau 2 năm sử dụng nếu sử dụng 3 lần mỗi ngày.

Nếu vòng bít bị rò khí, hãy mua vòng bít mới.



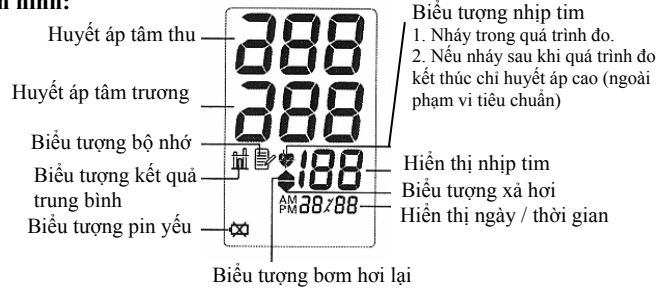
Quả bóp bơm hơi:



Phụ kiện:

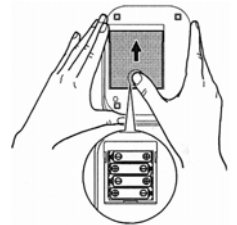
Túi đựng, 4 pin alkaline “AAA” (LR03).

Màn hình:



Cách lắp / thay pin

1. Lật úp máy xuống.
2. Trượt nắp đậy pin theo hướng mũi tên.
3. Lắp hoặc thay 4 pin “AAA” sao cho các cực (+) và (-) đúng như đã chỉ ra trong khoang chứa pin.
4. Đóng nắp đậy pin lại. Trượt nắp đậy pin theo chỉ dẫn, cho tới khi thấy có tiếng “tách”.



Lưu ý:

Máy lưu các kết quả đo trước thậm chí ngay cả khi thay pin.

Tuổi thọ của pin và việc thay pin

* Nếu biểu tượng báo pin yếu (⚡) xuất hiện trên màn hình, thay cả 4 pin mới cùng lúc.

- Khi biểu tượng (⚡) bắt đầu nháy, bạn vẫn có thể sử dụng máy thêm một thời gian ngắn. Tuy nhiên, bạn nên thay pin mới khi biểu tượng xuất hiện.

- Khi biểu tượng (⚡) sáng liên tục

* Tắt máy trước khi thay pin.

* Tháo pin ra nếu không sử dụng máy trong khoảng 3 tháng hoặc hơn.

Với pin alkaline (pin kiềm) mới “AAA” sẽ kéo dài khoảng 1.500 lần, khi sử dụng 2 lần mỗi ngày. Lưu ý: Chữ “ALKALINE” được in trên pin, loại pin này có dung lượng tuổi thọ cao và ít bị chảy hơn so với loại pin thông thường.

Pin đi kèm theo máy chỉ để kiểm tra máy, tuổi thọ có thể sẽ không tới 1.500 lần sử dụng.

Vì pin đi kèm với máy chỉ để kiểm tra máy nên có thể tuổi thọ của pin không kéo dài tới 1500 lần đo.

Cách đặt ngày và thời gian

Máy đo huyết áp tự động lưu tới 21 kết quả đo trong bộ nhớ và tính giá trị trung bình dựa vào kết quả của 3 lần đo gần nhất trong vòng 10 phút tính từ lần đo cuối cùng. (Nếu chỉ có 2 kết quả trong bộ nhớ trong vòng 10 phút, kết quả trung bình sẽ dựa trên 2 kết quả đo. Nếu chỉ có 1 kết quả trong thời gian này, kết quả sẽ được hiển thị như giá trị trung bình).

Cách sử dụng bộ nhớ và xem giá trị trung bình:

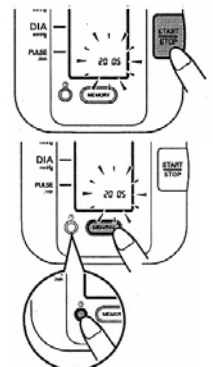
* Chính Ngày và Thời gian trước khi đo lần đầu hoặc nếu cần đặt lại ngày và thời gian.

1. Khi bật máy lần đầu tiên, màn hình sẽ nháy số 2005.
2. Ấn phím MEMORY để tăng số trên màn hình.

Lưu ý: Phạm vi đặt năm từ 2005 tới 2030.

Nếu số năm đạt tới 2030, ấn phím MEMORY tiếp nó sẽ quay lại số 2005.

3. Ấn phím cài đặt để xác nhận việc cài đặt khi số cần thiết hiện trên màn hình.



- Khi số năm đã được đặt xong thì số tháng sẽ nháy trên màn hình.
- Tương tự, lặp lại các bước 2 và 3 để đặt tháng, ngày, giờ và phút.
 - Máy sẽ tự động chuyển sang chế độ chờ sau khi số phút đã được cài đặt. Để chỉnh lại ngày và thời gian, ấn phím cài đặt khi máy đang ở chế độ chờ.

Cách ngồi đúng tư thế khi đo huyết áp

Bạn có thể đo huyết áp ở tay trái hoặc tay phải.

Lưu ý: Nên đo ở nơi yên tĩnh và ở tư thế ngồi, thư giãn. Chắc chắn nhiệt độ phòng đo huyết áp không quá nóng hoặc quá lạnh. Không đo huyết áp sau khi tắm, uống rượu bia hoặc tập thể dục.



* Tư thế đo đúng sẽ cho kết quả đo đúng.

* Bạn cũng nên đo huyết áp ở cùng một thời điểm mỗi ngày. (Sau khi ngủ dậy 1 tiếng).

Tư thế đo sai

- * Lưng còng (gập người về phía trước)
- * Ngồi vắt chân.
- * Ngồi trên ghế sofa hoặc bàn thấp làm cho người bị gập về phía trước.

Những tư thế này có thể dẫn đến kết quả huyết áp cao hơn thực tế do vòng bít ở vị trí thấp hơn tim. Nếu vòng bít ở vị trí thấp hơn tim, sử dụng một tấm đệm, hoặc gối,... để điều chỉnh độ cao của bắp tay.



Cách quấn vòng bít

Chắc chắn quấn vòng bít đúng sao cho có kết quả đo chính xác. Có thể quấn vòng bít trên một lớp áo mỏng. Tuy nhiên, nên cởi áo ấm ra trước khi tiến hành đo.

1. Nối ống dẫn khí của vòng bít và của quả bóp bơm hơi vào vị trí tương ứng như hình vẽ bên.



2. Luồn tay trái qua ống trụ của vòng bít.

Ống dẫn khí phải chạy dọc phía bên trong cánh tay xuôi theo ngón tay giữa.

Lưu ý:

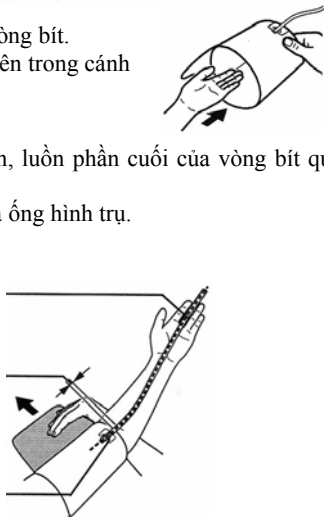
Nếu vòng bít không được lắp sẵn, luồn phần cuối của vòng bít qua vòng kim loại D để tạo ống hình trụ. Mặt vải mịn phải ở phía trong của ống hình trụ.

3. Vị trí đặt tay đúng.

a) Ống dẫn khí nằm ở phía trong của bắp tay và thẳng với ngón tay giữa.

b) Mép cuối của vòng bít cách ngón tay giữa khoảng 1 tới 2 cm.

c) Quấn vòng bít vào bắp tay sao cho phần vải màu đánh dấu nằm ở chính giữa bắp tay.

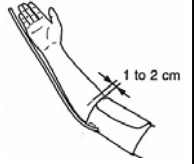


ĐO HUYẾT ÁP Ở TAY PHẢI

Quấn vòng bít sao cho ống dẫn khí ở phía khuỷu tay.

* Chắc chắn không đặt tay trên ống dẫn khí, nếu không lượng khí trong ống dẫn khí tới vòng bít sẽ hạn chế.

* Vòng bít cách phía trên khuỷu tay từ 1 tới 2 cm.



4. Khi vòng bít được quấn đúng, dán miếng dính để cố định vòng bít.

Cách đo huyết áp

1. Bật máy.

Lưu ý: Ấn phím xả khí của quả bóp để xả hết khí trong vòng bít.

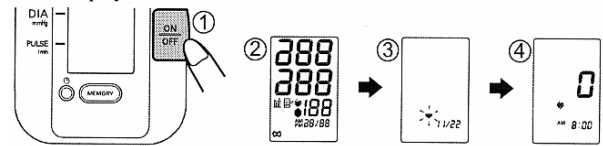
1) Ấn phím ON/OFF để bật máy.

2) Tất cả các biểu tượng sẽ hiển thị nhanh trên màn hình.

Lưu ý: Biểu tượng báo pin yếu cũng sẽ hiển thị để kiểm tra màn hình. Chú ý không có nghĩa là hết pin.

3) Ngày hiện tại sẽ hiển thị và biểu tượng xả hơi sẽ nháy.

4) Cuối cùng, biểu tượng nhịp tim sẽ xuất hiện và thời gian hiện tại và số 0 sẽ hiển thị.

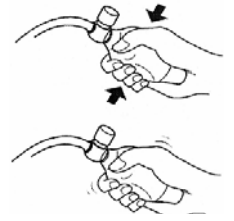


Lưu ý: Nếu biểu tượng xả hơi không hiển thị ngay, ấn phím xả hơi để xả hết khí trong vòng bít.

2. Bóp quả bóp để bơm hơi vòng bít.

1) Bơm hơi vòng bít cho tới giá trị cao hơn khoảng 30 tới 40 mmHg so với huyết áp tối đa có thể của bạn.

Nếu huyết áp tối đa của bạn khoảng 140mmHg, thì phải bơm hơi vòng bít tới khoảng từ 170 tới 180 mmHg. Bơm hơi nhanh vòng bít sao cho áp suất đạt tới giá trị cần thiết trong khoảng 5 giây.



2) Khi đã đạt tới giá trị áp suất cần thiết, ngừng bơm hơi.

Giữ nguyên tư thế và không nói chuyện.

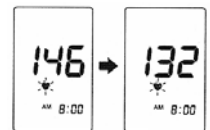
* Thời gian hiện tại tiếp tục được hiển thị trên màn hình trong khi vòng bít đã được bơm hơi.



Lưu ý: Không bơm hơi vòng bít quá mức cần thiết.

3. Quá trình đo bắt đầu.

Quá trình đo tự động bắt đầu sau khi bạn ngừng bơm hơi vòng bít. Các số hiển thị sẽ giảm và biểu tượng nhịp tim nháy.



Lưu ý:

* Giữ nguyên tư thế và không nói chuyện trong quá trình đo.

* Để ngừng quá trình đo, ấn phím ON/OFF để tắt máy và ấn phím xả khí để xả hết khí trong vòng bít.

* Nếu biểu tượng bơm hơi lại xuất hiện, tiếp tục bơm hơi vòng bít.

Các nguyên nhân có thể cho kết quả đo không chính xác.

- Vòng bít quá lỏng.
- Cử động hoặc nói chuyện trong khi đo.
- Ngồi gập người về phía trước.

Lưu ý: Dùng gối hoặc đệm để kê tay, điều chỉnh độ cao của vòng bít so với tim.

4. Khi quá trình đo kết thúc.

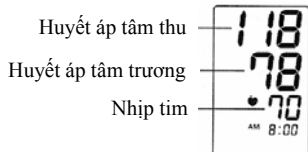
Biểu tượng xả hơi nháy trên màn hình. Khi tiếp tục xả hơi vòng bít, các giá trị huyết áp và nhịp tim sẽ hiển thị.



Án phím xả hơi để xả hết khí trong vòng bit cho tới khi biểu tượng xả khí không còn hiển thị trên màn hình nữa.



5. Kiểm tra các kết quả đo. Máy tự động lưu kết quả huyết áp và nhịp tim trong bộ nhớ.



Lưu ý:

- Tự chẩn đoán kết quả đo và điều trị là rất nguy hiểm. Hãy theo chỉ dẫn của bác sĩ.
- Nếu biểu tượng báo lỗi “E” hoặc “EE” xuất hiện, xem phần chỉ dẫn phía sau.
- Đợi 2 – 3 phút trước khi đo tiếp để mạch máu trở lại bình thường.

6. Tháo vòng bit ra.

7. Ấn phím START/STOP để tắt máy.

Lưu ý: Nếu bạn quên không tắt máy, máy sẽ tự động tắt sau 5 phút.

Điều quan trọng:

Nếu huyết áp tâm thu và tâm trương của bạn ở ngoài phạm vi tiêu chuẩn, biểu tượng nhịp tim sẽ nhấp khi kết quả đo hiển thị. Nghiên cứu hiện nay cho thấy các giá trị dưới đây được xem là huyết áp cao khi đo huyết áp tại nhà.

Huyết áp tâm thu (HA tối đa)	Trên 135 mmHg
Huyết áp tâm trương (HA tối thiểu)	Trên 85 mmHg

Tiêu chuẩn này được áp dụng khi đo huyết áp tại nhà. Tiêu chuẩn khi đo huyết áp tại phòng khám bác sĩ, xem phần “Thông tin cần biết về huyết áp”.

Cách sử dụng chức năng bộ nhớ

Bộ nhớ của máy có thể lưu được tới 21 kết quả đo. Mỗi lần bạn đo xong, máy tự động lưu lại kết quả huyết áp và nhịp tim của bạn. Nếu có 3 kết quả trong vòng 10 phút kể từ lần đo cuối, giá trị trung bình của 3 lần đo sẽ được hiển thị.

Lưu ý: Khi 21 kết quả đo được lưu trong bộ nhớ, kết quả đo lâu nhất sẽ bị xóa để lưu kết quả đo mới.

1. Ấn phím ON/OFF để bật máy.
2. Khi biểu tượng nhịp tim xuất hiện trên màn hình, ấn phím MEMORY.

Nếu có 3 kết quả trong bộ nhớ trong vòng 10 phút kể từ lần đo cuối cùng, kết quả trung bình sẽ dựa trên 3 kết quả đo. (Nếu chỉ có 2 kết quả trong bộ nhớ trong vòng 10 phút, kết quả trung bình sẽ dựa trên 2 kết quả đo. Nếu chỉ có 1 kết quả trong thời gian này, kết quả sẽ được hiển thị như giá trị trung bình).

Lưu ý: Nếu không có kết quả nào được lưu trong bộ nhớ, màn hình sẽ hiển thị như hình bên phải.

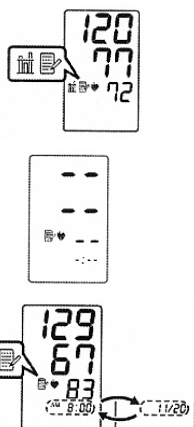
3. Ấn lại phím MEMORY, trong khi giá trị trung bình đang hiển thị. Kết quả của lần đo gần nhất sẽ hiển thị. Ngày và thời gian của mỗi lần đo sẽ thay phiên nhau hiển thị cùng với kết quả đo.

4. Ấn phím MEMORY lặp lại để quay vòng các kết quả đo trước.

Ấn và giữ phím MEMORY để xem nhanh các kết quả trước.

5. Ấn phím ON/OFF để tắt máy.

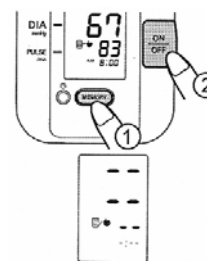
Lưu ý: Nếu bạn quên không tắt máy, máy sẽ tự động tắt sau 5 phút.



Luân phiên nhau hiển thị

ĐỂ XÓA TẤT CẢ CÁC KẾT QUẢ ĐÃ ĐO

Bạn không thể xóa từng phần các kết quả đã lưu, tất cả các kết quả trong máy sẽ bị xóa.



1. Để xóa các kết quả đã lưu trong khi các giá trị trong bộ nhớ đang hiển thị, trước tiên ấn phím MEMORY. Sau đó trong khi giữ phím ấn tiếp phím ON/OFF cùng lúc trong khoảng 2 - 3 giây. Tất cả các kết quả sẽ bị xóa.

2. Ấn phím ON/OFF để tắt máy.

Nếu bạn quên tắt máy, máy sẽ tự động tắt sau 5 phút.

Lưu ý:

Nếu ngày và thời gian được đặt lại vào thời điểm trước lần đo gần nhất, giá trị trung bình sẽ dựa trên các kết quả đo sau khi đặt lại ngày và thời gian. Tuy nhiên, bạn vẫn có thể xem được các kết quả đã lưu trong bộ nhớ.

Thông tin cần biết về huyết áp

Sự phân loại huyết áp của Tổ chức Y tế Thế giới.

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và Hiệp hội Cao huyết áp Thế giới (ISH) đưa ra sự phân loại huyết áp dưới đây.

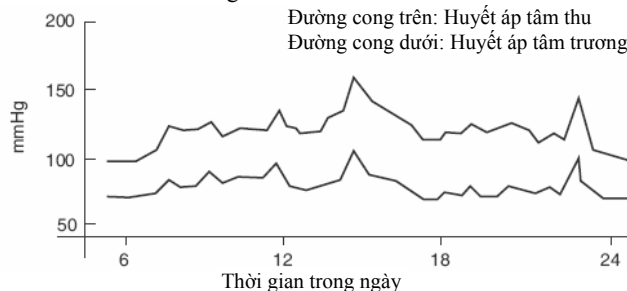
* Không có sự thống nhất về định nghĩa được công nhận của huyết áp thấp. Tuy nhiên, những người có huyết áp tối đa dưới 100 mmHg được coi là bị huyết áp thấp.

Phân loại	Huyết áp tâm thu (mmHg)	Huyết áp tâm trương (mmHg)
Huyết áp tối ưu	<120	<80
Huyết áp bình thường	120 – 130	80 – 85
Huyết áp bình thường cao	130 – 140	85 – 90
Huyết áp cao nhẹ	140 – 160	90 – 100
Huyết áp cao tương đối	160 – 180	100 – 110
Huyết áp cao nghiêm trọng	>180	> 110

(Sự phân loại này dựa trên huyết áp đo được ở tư thế ngồi với một bệnh nhân ở khoa ngoại trú của bệnh viện).

Tại sao nên đo huyết áp tại nhà ?

Khi bác sĩ đo huyết áp cho bạn có thể gây ra lo lắng cho bản thân bạn và có thể gây ra cao huyết áp hay còn gọi là hiệu ứng “áo choàng trắng”. Các trạng thái cơ thể khác nhau đều ảnh hưởng tới huyết áp của bạn, kết quả đo huyết áp một lần không đủ cho việc chẩn đoán một cách chính xác. Nhiều yếu tố như hoạt động thể lực, lo lắng hoặc các thời điểm khác nhau trong ngày có thể ảnh hưởng tới huyết áp của bạn. Vì thế, cách tốt nhất là đo huyết áp của bạn vào cùng một thời điểm trong ngày, để biết được một cách chính xác khi có bất kỳ thay đổi nào về huyết áp. Huyết áp thường thấp vào buổi sáng và tăng từ chiều tới tối. Huyết áp thấp hơn vào mùa hè và cao hơn vào mùa đông.



Ví dụ: Dao động của huyết áp trong ngày (nam giới, 35 tuổi).

Chăm sóc và bảo quản

Chăm sóc máy

Để bảo vệ máy khỏi hỏng hóc, tuân theo các yêu cầu sau:

* Không để máy và vòng bit ở nơi có nhiệt độ, độ ẩm cao hoặc trực tiếp dưới ánh nắng.

* Không gập vòng bit hoặc bó quá chặt. Không bơm hơi quá 299 mmHg.

* Không tháo rời máy. Không xóc mạnh hoặc làm rung máy (ví dụ như làm rơi máy xuống nền nhà).

* Không dùng dung dịch để bay hơi để vệ sinh máy. Nên dùng vải mềm, khô để lau máy. Không giặt hoặc ngâm vòng bit trong nước.

Bảo quản máy

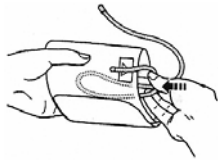
Đặt máy trong hộp đựng khi không sử dụng.

1. Rút phích cắm ống dẫn khí ra khỏi giắc cắm.

2. Quấn nhẹ ống dẫn khí vào phía trong vòng bit.

Lưu ý: Không gập mạnh ống dẫn khí.

3. Đặt cả vòng bit và máy vào hộp đựng.



Cách xử lý lỗi

Biểu tượng lỗi	Nguyên nhân	Cách xử lý
	Cử động trong quá trình đo	Đeo lại. Giữ nguyên tay và không nói chuyện trong quá trình đo.
	Phích cắm ống dẫn khí bị rút ra.	Cắm phích cắm ống dẫn khí vào một cách chắc chắn.
	Vòng bit không được quấn đúng.	Quấn vòng bit vào tay đúng theo như chỉ dẫn.
	Tay áo làm ảnh hưởng tới vòng bit.	Kéo hoặc cởi tay áo ra sao không làm ảnh hưởng tới vòng bit.
	Vòng bit chưa được bơm đủ hơi.	Ấn phím xả khí và bắt đầu đo lại với mức bơm hơi cao hơn. Xem phần cách đo huyết áp.
	Vòng bit được bơm hơi quá 299 mmHg khi bơm hơi bằng tay.	Thả tay ra khỏi quả bóp trước khi áp suất đạt tới 299 mmHg. Xem phần cách đo huyết áp.
	Hết pin.	Thay cả 4 pin “AAA” mới.
	Máy bị hỏng.	Liên hệ tới trung tâm sửa chữa và bảo hành sản phẩm OMRON.
	Áp suất quá thấp.	Bóp quả bóng để bơm hơi vòng bit cho tới khi biểu tượng bơm hơi lại xuất hiện. Hoặc, xả khí vòng bit và đo lại sau khi kiểm tra thấy biểu tượng nhịp tim hiện thị.

Cách xử lý sự cố

Sự cố	Nguyên nhân	Cách xử lý
Kết quả quá thấp (hoặc quá cao).	Vòng bit không được quấn đúng.	Quấn vòng bit đúng.
	Cử động hoặc nói chuyện trong khi đo.	Giữ nguyên tay và không nói chuyện trong khi đo.
	Tay áo ảnh hưởng tới vòng bit.	Kéo hoặc cởi tay áo ra sao không làm ảnh hưởng tới vòng bit.

Áp suất vòng bit không tăng.	Phích cắm ống dẫn khí có được nối vào máy không ?	Chắc chắn phích cắm ống dẫn khí đã được nối vào máy.
	Vòng bit bị rò khí.	Thay vòng bit mới.
Vòng bit xả quá nhanh.	Quấn vòng bit bị lỏng.	Quấn vòng bit đúng sao cho vừa khít quanh bắp tay bạn.
Không thể đo hoặc kết quả quá thấp hoặc quá cao.	Vòng bit có được bơm đủ khí không ?	Bơm hơi vòng bit tới giá trị cao hơn 30 tới 40 mmHg so với các kết quả đo trước của bạn.
	Phím xả khí có bị ấn trong suốt quá trình bơm hơi không ?	Cẩn thận không ấn phím xả hơi trong khi đo.
Máy bị mất điện trong khi đang đo hoặc ngay và thời gian bị đặt lại.	Pin hết điện hoặc đã bị tháo ra trong thời gian quá lâu.	Thay 4 pin “AAA” mới.
Không có gì hiện trên màn hình khi ấn các phím.	Hết pin	Thay cả 4 pin “AAA” mới.
	Pin được lắp sai cực.	Kiểm tra việc lắp pin sao cho đúng vị trí các cực của pin.
Các vấn đề khác.	Ấn phím START/STOP và đo lại. Nếu sự cố vẫn xảy ra, thay pin mới. Nếu sự cố vẫn không giải quyết được, liên hệ với trung tâm sửa chữa và bảo hành OMRON.	

Các đặc tính kỹ thuật

Mã hiệu :	OMRON M3
Màn hình hiển thị :	Màn hình hiển số LCD.
Phương pháp đo :	Phương pháp dao động.
Dải đo :	Áp suất : 0 ~ 299mmHg. Nhịp tim : 40~180 nhịp / phút.
Độ chính xác :	Huyết áp: ± 3mmHg hoặc 2% kết quả đo. Nhịp tim: ±5% kết quả đo.
Bơm hơi :	Bằng quả bơm hơi tay.
Xả hơi :	Van xả áp suất tự động.
Xả hơi nhanh :	Bằng cách ấn phím xả nhanh.
Phát hiện huyết áp/nhịp tim:	Cảm biến áp suất điện dung.
Nguồn điện :	4 pin loại “AAA”.
Tuổi thọ của pin :	Khoảng 1500 lần khi sử dụng 2 lần mỗi ngày với pin alkaline “AAA”.
Nhiệt độ/Độ ẩm hoạt động :	+10 tới +40°C, 30 tới 85% RH.
Nhiệt độ / Độ ẩm bảo quản:	-20 tới +60°C, 10 tới 95% RH.
Trọng lượng máy :	Khoảng 210g, không bao gồm pin.
Kích thước :	106 (rộng) x 80 (cao) x 136 (dài) (mm)
Kích thước vòng bit :	Khoảng 146 (rộng) x 446 (dài) mm Ống dẫn khí 600 mm (dài).
Chu vi bắp tay cho phép:	Khoảng 220 mm tới 320 mm.
Phụ kiện đi kèm :	Vòng bit, quả bơm hơi, 4 pin alkaline “AAA” (LR03), bản hướng dẫn cách sử dụng.

Lưu ý: Các đặc tính kỹ thuật có thể thay đổi không báo trước để cải tiến sản phẩm.

OMRON HEALTHCARE CO., LTD., JAPAN

VPĐD OMRON Hà Nội
Tầng 6 – 92 Hoàng Ngân
Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
Tel : (4) 3556 3444 / 3556 3540

VPĐD OMRON Hồ Chí Minh.
Tầng 6, Mê Linh Point Tower, Số 2
Ngõ Đức Kế, Q.1 - TP. HCM.
Tel : (8) 3520 2871

Website: www.omron-vte.com.vn